ĐẢNG BỘ TỈNH QUẢNG NAM **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

 **HUYỆN UỶ NAM TRÀ MY**

 \*  *Nam Trà My, ngày tháng 02 năm 2022*

 Số -QC/HU

 **(Dự thảo)**

 **QUY CHẾ**

 **làm việc của Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ Nam Trà My**

**khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng;

- Căn cứ Quy chế số 17-QC/TU, ngày 30/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Nam ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa XXII, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Nam Trà My khoá XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

 Ban Chấp hành Đảng bộ huyện quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, như sau:

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY;**

**TRÁCH NHIỆM, QUYỀN HẠN CỦA ỦY BAN KIỂM TRA**

**VÀ CÁC THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN UỶ**

**Điều 1. Chức năng, tổ chức của Ủy ban Kiểm tra Huyện uỷ**

1- Ủy ban Kiểm tra (viết tắt là UBKT) Huyện uỷ là cơ quan kiểm tra, giám sát chuyên trách của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện (viết tắt là Huyện ủy), thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Điều lệ Đảng; tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng bộ huyện.

2- UBKT Huyện uỷ do Huyện ủy bầu, gồm một số đồng chí trong Huyện ủy và một số đồng chí ngoài Huyện ủy. Chủ nhiệm UBKT Huyện uỷ do Huyện ủy bầu trong số các thành viên UBKT là Uỷ viên Ban Thường vụ Huyện uỷ. Phó chủ nhiệm UBKT Huyện uỷ do UBKT Huyện uỷ bầu trong số các thành viên UBKT; kết quả bầu cử được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chuẩn y.

3- Ủy viên UBKT Huyện ủy khi có quyết định nghỉ công tác, nghỉ hưu hoặc chuyển công tác đến cơ quan khác thì thôi tham gia UBKT Huyện ủy đương nhiệm và được báo cáo với Huyện ủy tại phiên họp gần nhất.

4- Tổ chức bộ máy cơ quan UBKT Huyện ủy do Ban Thường vụ Huyện ủy quy định theo dướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

**Điều 2. Trách nhiệm, quyền hạn của UBKT Huyện uỷ**

1- Quyết định phương hướng, nhiệm vụ, chương trình công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Huyện ủy trong nhiệm kỳ, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm, 6 tháng; sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Huyện ủy; bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Khi cần thiết có thể thay đổi chương trình, kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát của UBKT Huyện ủy cho phù hợp với tình hình thực tế; thực hiện việc cung cấp thông tin cho báo chí về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng của Đảng bộ huyện theo quy định.

Theo dõi việc thực hiện kết luận các cuộc kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và UBKT Huyện ủy.

2- Trực tiếp tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng do Điều lệ Đảng quy định, cụ thể như sau:

2.1- Giám sát tổ chức đảng cấp dưới trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước; việc ban hành các văn bản có dấu hiệu trái với chủ trương, đường lối, nghj quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; việc thực hiện các kết luận, quyết định kiểm tra, giám sát và kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

Giám sát đảng viên là cấp ủy viên cùng cấp (kể cả Bí thư, Phó Bí thư, ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy), cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý về việc chấp hành Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, của cấp ủy cấp trên và cấp mình, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, quy chế làm việc, chế độ công tác; tư tưởng chính trị, giữ gìn đạo đức, lối sống, trách nhiệm nêu gương theo các quy định của Đảng; tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp ủy viên và trong thực hiện nhiệm vụ đảng viên; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

Qua giám sát, nếu phát hiện tổ chức đảng cấp dưới ban hành các nghị quyết, quyết định, kết luận hoặc đảng viên ban hành các quyết định sai trái thì UBKT yêu cầu xem xét lại, nếu không khắc phục, xử lý thì báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét trách nhiệm của tổ chức đảng và đảng viên có liên quan. Nếu phát hiện tổ chức đảng cấp dưới hoặc đảng viên có dấu hiệu vi phạm thì quyết định kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm.

2.2- Kiểm tra đảng viên, kể cả cấp uỷ viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm tiêu chuẩn đảng viên, tiêu chuẩn cấp uỷ viên và trong việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

2.3- Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới khi có dấu hiệu vi phạm trong: việc chấp hành Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng; các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, giữ gìn đoàn kết nội bộ, quy chế làm việc, chế độ công tác, thực hiện dân chủ trong Đảng; việc thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; việc quản lý, giáo dục, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên; việc tuyền dụng, tiếp nhận, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm, từ chức, miễn nhiệm, bố trí, sử dụng, giới thiệu ứng cử, bầu cử, nâng ngạch, khen thưởng, kỷ luật cán bộ.

2.4- Kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát: việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng cấp dưới theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hoạt động, xây dựng tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ của UBKT đảng ủy cơ sở.

2.5- Kiểm tra tổ chức cấp dưới trong việc thi hành kỷ luật trong Đảng: việc thực hiện phương hướng, phương châm, nguyên tắc, quy trình, thủ tục, thẩm quyền thi hành kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng; xem xét các vụ việc vi phạm đến mức phải xử lý nhưng không xử lý hoặc xử lý không đúng mức; việc chấp hành các quyết định, chỉ thị, kết luận, thông báo của tổ chức đảng cấp trên có liên quan đến việc thi hành kỷ luật và giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng.

2.6- Trực tiếp giải quyết tố cáo hoặc tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy giải quyết tố cáo đối với tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp và đảng viên theo Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng. UBKT Huyện uỷ không giải quyết những đơn tố cáo giấu tên, mạo tên, không rõ địa chỉ, không rõ nội dung và đơn tố cáo có tên đã được cấp có thẩm quyền xem xét, kết luận hoặc đã có thông báo không xem xét, giải quyết; đơn tố cáo do người tố cáo tự nguyện rút đơn nay tiếp tục tố cáo lại nhưng không có thêm nội dung, tài liệu, chứng cứ mới làm thay đổi bản chất vụ việc; đơn tố cáo có tên nhưng nội dung không cụ thể, không có căn cứ để thẩm tra, xác minh; đơn tố cáo có tên nhưng trong đơn không có nội dung tố cáo đối với tổ chức đảng, đảng viên; đơn tố cáo không phải do người tố cáo trực tiếp ký tên; đơn tố cáo có từ hai người trở lên cùng ký đơn; đơn tố cáo của người không có năng lực hành vi dân sự.

Trường hợp đơn tố cáo mạo tên, giấu tên nhưng có địa chỉ, đối tượng và nội dung rõ ràng thì UBKT Huyện ủy nắm tình hình để làm cơ sở kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên bị tố cáo.

2.7- Giải quyết khiếu nại kỷ luật đảng theo thẩm quyền do Điều lệ Đảng quy định và Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng và Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 09/12/2021 của Ban Bí thư thực hiện một số nội dung Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

2.8 - Kiểm tra tài chính của cấp uỷ cấp dưới và của cơ quan tài chính cấp uỷ cùng cấp.

Đối với cấp ủy cấp dưới: UBKT kiểm tra việc ban hành các quy định, quyết định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của cấp ủy; việc thực hiện và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức đảng cấp dưới chấp hành các quy định của Đảng, pháp luật về tài chính, tài sản; việc thực hiện các quy định về chế độ kế toán, chứng từ; về thanh, quyết toán, chi tiêu tài chính, quản lý tài sản của Đảng; việc kiểm tra tài chính đối với tổ chức đảng trực thuộc.

Đối với cơ quan tài chính cấp ủy cùng cấp (Văn phòng Huyện ủy): UBKT kiểm tra việc tham mưu cho Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành các chính sách, quyết định, quy định về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; việc thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; việc thực hiện sự chỉ đạo, quy định, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Văn phòng Tỉnh ủy; việc hướng dẫn và kiểm tra về nghiệp vụ công tác tài chính đối với cơ quan tài chính cấp ủy cấp dưới.

2.9- Xem xét, kết luận, những trường hợp vi phạm kỷ luật, quyết định hoặc đề nghị Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật.

Quyết định hình thức kỷ luật khiển trách, cảnh cáo tổ chức đảng trực thuộc cấp ủy cấp dưới; đề xuất Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc xử lý kỷ luật tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp.

Quyết định các hình thức kỷ luật đảng viên (kể cả bí thư, phó bí thư, cấp ủy viên của chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở hoặc cán bộ thuộc diện đảng ủy cơ sở quản lý nhưng không phải là đảng ủy viên đảng ủy cơ sở hay cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý). Quyết định khiển trách, cảnh cáo cấp ủy viên cơ sở và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhưng không phải là Huyện ủy viên.

Khi xem xét, kết luận, xử lý kỷ luật phải đảm bảo công minh, chính xác, kịp thời và chịu trách nhiệm đối với các kết luận, quyết định đó; kịp thời phát hiện nhân tố mới, tích cực phát huy, bảo vệ cái đúng, bảo vệ người tốt, cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá vì lợi ích chung; đề nghị với tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiệm những trường hợp trù dập, trả thù người tố cáo và những trường hợp tố cáo mang tính chất bịa đặt, vu cáo, có dụng ý xấu.

Khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, UBKT được yêu cầu, kiến nghị tổ chức đảng, cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thu hồi các văn bản trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đề nghị Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, xử lý theo thẩm quyền đối với các vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật.

Quyết định đình chỉ sinh hoạt đảng của cấp ủy viên cấp dưới trực tiếp và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý nhưng không phải là Huyện ủy viên khi bị tạm giam, truy tố; quyết định đình chỉ sinh hoạt cấp ủy viên cấp dưới trực tiếp khi bị khởi tố.

UBKT Huyện ủy chủ trì phối hợp với các ban, ngành, cơ quan có liên quan tham mưu Huyện uỷ ban hành các Quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát để triển khai thực hiện.

Xuất phát từ nhu cầu nhiệm vụ chính trị cụ thể của từng giai đoạn, UBKT Huyện uỷ chủ động tham mưu Huyện ủy hoặc Ban Thường vụ Huyện uỷ xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về công tác kiểm tra, giám sát.

Xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện.

3- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao.

4. Tham mưu, giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy

4.1- Phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ tổ chức quán triệt các nghị quyết, quy định, hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát; tổ chức lực lượng để tiến hành kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4.2- Triển khai thực hiện và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quyết định, quy định, quy chế, kết luận của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

4.3- Khi cần thiết, kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm trên các lĩnh vực phức tạp, nhạy cảm, quan trọng hoặc liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành.

4.4- Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng và những giải pháp nhằm giữ vững nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng, trước hết là nguyên tắc tập trung dân chủ, đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, tăng cường kỷ cương, kỷ luật của Đảng, chủ động phòng ngừa vi phạm kỷ luật của tổ chức đảng và đảng viên.

4.5- Báo cáo việc kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

4.6- Hướng dẫn, kiểm tra các cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

4.7- Xây dựng nội dung, quy trình, phương thức kiểm tra, giám sát và trực tiếp tổ chức công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng và Điểm 2, Điều 2 của Quy chế này.

4.8- Tổ chức sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

4.9- Được uỷ quyền tổ chức triển khai các quyết định, kết luận, thông báo kết luận của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật, giải quyết tố cáo, khiếu nại kỷ luật đảng; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan trong việc chấp hành thực hiện các quyết định, kết luận, thông báo đó.

4.10- Tham mưu một số vấn đề liên quan đến công tác cán bộ và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Phối hợp thẩm tra phẩm chất đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên phục vụ công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý. Thẩm định, thẩm tra các trường hợp cán bộ không thuộc diện nêu trên khi có yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc UBKT Tỉnh ủy.

4.11- Về tổ chức bộ máy của UBKT Huyện uỷ: Trên cơ sở các quy định, kết luận của Bộ Chính trị, các văn bản, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ, quyết định của Huyện uỷ về tổ chức bộ máy và biên chế được duyệt, UBKT Huyện uỷ chủ động phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Huyện uỷ bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy UBKT và cơ quan UBKT đủ số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng giai đoạn; quy định chế độ làm việc của UBKT Huyện uỷ; hướng dẫn uỷ ban kiểm tra cấp dưới về tổ chức cán bộ và hoạt động của UBKT đảng ủy cơ sở.

4.12- UBKT Huyện uỷ chủ trì phối hợp với Ban Tổ chức Huyện uỷ, Văn phòng Huyện uỷ và các cơ quan liên quan giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Huyện uỷ và Quy chế này.

**Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Uỷ viên UBKT Huyện uỷ**

1- Ủy viên UBKT Huyện ủy chuyên trách được UBKT Huyện uỷ phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực, địa bàn, chuyên đề; chịu trách nhiệm trực tiếp trước UBKT Huyện ủy về hoạt động công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng thuộc phạm vi được phân công phụ trách.

2- Tham gia xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch công tác nhiệm kỳ và hằng năm của UBKT Huyện ủy; trực tiếp tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ do UBKT Huyện uỷ phân công; tham gia các tổ (đoàn) kiểm tra, giám sát do Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ hoặc UBKT Huyện ủy quyết định thành lập.

3- Nghiên cứu, đề xuất các chủ trương, biện pháp về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; chủ động nắm tình hình, phát hiện, đề xuất biện pháp giải quyết những vấn đề quan trọng thuộc phạm vi phụ trách; theo dõi tình hình chấp hành quy chế làm việc của Huyện uỷ và quy chế làm việc của UBKT Huyện uỷ để báo cáo UBKT Huyện uỷ.

4- Tham dự các kỳ họp của UBKT Huyện uỷ; thảo luận, biểu quyết và cùng với UBKT chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ về các quyết định đó.

5- Các Ủy viên UBKT Huyện ủy không phải là Huyện ủy viên được dự các hội nghị cấp ủy cùng cấp khi được mời, hoặc triệu tập. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phân công Ủy viên UBKT Huyện ủy dự các cuộc họp của Ban Thường vụ Huyện ủy bàn về công tác kiểm tra, giám sát, xây dựng Đảng và các công việc khác có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát khi được mời.

 6- Giữ mối liên hệ với cấp uỷ, UBKT, các tổ chức đảng trong Đảng bộ huyện, trước hết là trong phạm vi phụ trách. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên khác của UBKT Huyện uỷ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Giúp UBKT trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch công tác, củng cố tổ chức, nhận xét, đánh giá cán bộ của cơ quan UBKT Huyện uỷ được UBKT phân công phụ trách. Góp phần tích cực xây dựng tổ chức đảng, chi bộ nơi mình sinh hoạt trong sạch, vững mạnh.

7- Nêu cao tinh thần trách nhiệm, thực hiện nghiêm Cương lĩnh Chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế, kết luận của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

8- Thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình. Gương mẫu, liêm chính, trong sạch, tu dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng, bản lĩnh chính trị vững vàng, chuyên nghiệp, trách nhiệm; thường xuyên rèn luyện và nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực hoạt động thực tiễn; không suy thoái, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, lợi ích nhóm, mưu lợi cá nhân.

**Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ nhiệm UBKT Huyện uỷ**

1- Thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên UBKT Huyện ủy theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2- Phụ trách chung, điều hành mọi hoạt động của UBKT Huyện uỷ và chịu trách nhiệm trước Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBKT Tỉnh ủy về toàn bộ hoạt động của UBKT Huyện ủy và cơ quan UBKT Huyện ủy.

 Thường xuyên giữ mối quan hệ công tác giữa UBKT Huyện uỷ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện uỷ, Thường trực HĐND, Thường trực UBND huyện, UBKT Tỉnh ủy và cấp ủy, UBKT các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy.

Tham mưu và chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBKT Huyện ủy về xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Huyện ủy, UBKT Huyện ủy và kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy.

3- Chủ trì các công việc, các cuộc họp của UBKT Huyện uỷ; đề xuất những nội dung, chương trình, những vấn đề cần thảo luận, giải quyết nhằm giữ vững kỷ cương, kỷ luật trong Đảng, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của UBKT Huyện uỷ do Điều lệ Đảng quy định và nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ và UBKT Tỉnh ủy giao.

4- Chỉ đạo, chủ trì một số cuộc kiểm tra, giám sát hoặc thẩm tra, xác minh những trường hợp tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý và các thành viên UBKT Huyện uỷ có dấu hiệu vi phạm, bị tố cáo, hoặc khiếu nại kỷ luật đảng; được Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền nghe ý kiến trình bày của tổ chức đảng hoặc đảng viên bị thi hành kỷ luật, khiếu nại kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ và báo cáo đầy đủ với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

5- Trực tiếp chỉ đạo, chuẩn bị nhân sự ủy viên UBKT, chuyên viên cơ quan UBKT Huyện uỷ và trao đổi thống nhất với Ban Tổ chức Huyện uỷ để giới thiệu Huyện ủy bầu bổ sung khi cần và chuẩn bị nhân sự UBKT Huyện ủy cho nhiệm kỳ đến. Trực tiếp chỉ đạo việc thẩm định, thẩm tra các trường hợp cán bộ được bổ nhiệm, đề bạt, nhân sự tham gia vào cấp uỷ và cán bộ được giới thiệu để bầu giữ các chức vụ chủ chốt của các tổ chức đảng, chính quyền và đoàn thể. Chỉ đạo thẩm định, thẩm tra các trường hợp cán bộ không thuộc diện nêu trên khi có yêu cầu của Ban Thường vụ Huyện uỷ hoặc UBKT Tỉnh uỷ. Chỉ đạo việc xây dựng tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ trong cơ quan. Tham gia với cấp uỷ cấp dưới chuẩn bị nhân sự UBKT của cấp uỷ cấp dưới. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện uỷ và UBKT Huyện uỷ về việc phân công các thành viên UBKT theo dõi, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ.

6- Thay mặt UBKT Huyện uỷ ký các văn bản trình Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ và UBKT cấp trên; ký các quyết định về thi hành kỷ luật thuộc thẩm quyền quyết định của UBKT Huyện uỷ. Kiểm tra, đôn đốc các thành viên UBKT Huyện ủy thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được phân công.

7- Định kỳ vào cuối mỗi năm, giữa nhiệm kỳ, cuối nhiệm kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu, thay mặt UBKT Huyện ủy báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong Đảng trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

8- Theo dõi, quản lý, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả nguồn kinh phí được giao cho cơ quan UBKT Huyện ủy và quyết toán kinh phí theo đúng các quy định của Đảng và Nhà nước.

**Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chủ nhiệm UBKT Huyện uỷ**

1- Phó Chỉ nhiệm UBKT Huyện ủy thực hiện trách nhiệm, quyền hạn của Ủy viên UBKT Huyện ủy theo quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2- Chịu sự phân công của Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy về: Giữ mối quan hệ phối hợp công tác với các cơ quan theo các quy chế phối hợpvà giữa UBKT Huyện uỷ với đảng uỷ, chi uỷ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ. Trực tiếp giúp Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy giải quyết công việc hằng ngày, quản lý và điều hành cơ quan thực hiện chương trình công tác và các quyết định của UBKT; giúp Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy điều hành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Trực tiếp chỉ đạo việc chuẩn bị các nội dung, chương trình, kế hoạch, báo cáo hằng năm, sáu tháng, hằng tháng và các kỳ họp của UBKT Huyện ủy. Hoàn chỉnh các văn bản theo quyết định, kết luận của UBKT Huyện ủy. Được ký các văn bản theo thẩm quyền của UBKT Huyện ủy khi Chủ nhiệm ủy quyền. Thay mặt Chủ nhiệm điều hành toàn diện các hoạt động kiểm tra, giám sát của UBKT Huyện ủy theo quy định quy chế này khi Chủ nhiệm đi vắng.

**Chương II**

**NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA UBKT HUYỆN UỶ**

**Điều 6. Nguyên tắc làm việc của UBKT Huyện uỷ**

1- UBKT Huyện ủy thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số, chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ và sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của UBKT Tỉnh ủy về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

2- UBKT Huyện ủy làm việc dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự chỉ đạo trực tiếp và thường xuyên của Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy; chấp hành các kết luận, quyết định của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Trường hợp UBKT Huyện ủy có ý kiến khác với kết luận, quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy thì UBKT Huyện ủy chấp hành các kết luận, quyết định đó, nhưng được quyền bảo lưu ý kiến, báo cáo Huyện ủy, UBKT Tỉnh ủy xem xét quyết định; có trách nhiệm báo cáo các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỳ luật trong Đảng và trách nhiệm được giao trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

3- Khi tiến hành công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, tổ chức đảng được kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng nếu thấy có vấn đề cần tham gia ý kiến thì tham gia trực tiếp với Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy; không được gây khó khăn, trở ngại cho việc kiểm tra, giám sát. Khi có vấn đề cần báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, UBKT Huyện ủy phải báo cáo đầy đủ những ý kiến của tổ chức đảng và đảng viên về vấn đề liên quan, kể cả những ý kiến khác với ý kiến của UBKT Huyện ủy, để Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

4- Các quyết định, kết luận, thông báo của UBKT Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng được thông báo công khai bằng hình thức tích hợp đến tổ chức đảng và đảng viên liên quan; tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên có liên quan phải chấp hành nghiêm túc. Trường hợp có ý kiến khác thì được quyền kiến nghị, khiếu nại, báo cáo theo quy định với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

 **Điều 7. Chế độ làm việc của UBKT Huyện ủy**

1- UBKT Huyện uỷ thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu, tổ chức sơ kết, tổng kết công tác chuyên môn theo quy định của Huyện uỷ và UBKT Tỉnh ủy.

2- UBKT Huyện uỷ họp thường kỳ hai tháng một lần và họp bất thường khi cần.

3- Sáu tháng và một năm, tập thể UBKT và từng thành viên đi sâu vào kiểm điểm việc thực hiện quy chế về trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống.

**Chương III**

**SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA HUYỆN ỦY, BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN UỶ, CỦA UBKT TỈNH UỶ VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**CỦA UBKT HUYỆN UỶ**

**Điều 8. Sự lãnh đạo và chỉ đạo của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện ủy đối với UBKT Huyện uỷ**

1- Mỗi năm một lần, UBKT Huyện uỷ báo cáo trước Huyện ủy về công tác kiểm tra, giám sát và việc thi hành kỷ luật trong Đảng.

Định kỳ một quý, sáu tháng, UBKT Huyện uỷ báo cáo với Ban Thường vụ Huyện uỷ về hoạt động của UBKT Huyện uỷ và UBKT cấp dưới; xin ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng.

2- Những vụ kỷ luật thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ Huyện uỷ, UBKT Huyện ủy phải chuẩn bị hồ sơ, kết luận, trình bày đầy đủ cho Ban Thường vụ Huyện uỷ, kể cả những ý kiến khác với UBKT để Ban Thường vụ Huyện uỷ thảo luận, quyết định.

Những vụ kỷ luật thuộc thẩm quyền thi hành kỷ luật của Huyện uỷ thì UBKT Huyện ủy phải chuẩn bị đầy đủ hồ sơ cho Ban Thường vụ Huyện uỷ, để Ban Thường vụ báo cáo hội nghị Huyện ủy thảo luận, quyết định. UBKT Huyện uỷ được uỷ quyền gặp để nghe đảng viên hoặc tổ chức đảng vi phạm trình bày ý kiến và báo cáo lại với Ban Thường vụ Huyện uỷ, trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy hoặc Huyện ủy quyết định hình thức kỷ luật. Sau khi các vụ kỷ luật đã được quyết định, UBKT Huyện uỷ chịu trách nhiệm thông báo cho đảng viên và tổ chức đảng bị thi hành kỷ luật, đồng thời theo dõi, kiểm tra đôn đốc thi hành quyết định đó.

**Điều 9. Sự lãnh đạo và chỉ đạo của UBKT Tỉnh uỷ đối với UBKT Huyện uỷ**

1- UBKT Huyện uỷ làm việc dưới sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm tra, giám sát của UBKT Tỉnh uỷ; thực hiện phương hướng, chương trình công tác do UBKT Tỉnh uỷ hướng dẫn.

2- Phối hợp chặt chẽ với UBKT Tỉnh uỷ trong việc xem xét, kết luận đơn, thư tố cáo, xử lý kỷ luật đảng viên vi phạm là cán bộ thuộc diện Tỉnh uỷ quản lý, công tác tại địa phương và các công việc cần thiết khác của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

3- Báo cáo tình hình hoạt động công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của UBKT Tỉnh uỷ.

**Điều 10. Quan hệ giữa UBKT Huyện uỷ với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện uỷ**

1- UBKT Huyện ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện uỷ thực hiện nhiệm vụ do Điều lệ Đảng quy định và thực hiện những nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao; thường xuyên trao đổi thông tin, cung cấp tài liệu có liên quan, giúp nhau hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2- UBKT cùng với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy làm tham mưu giúp Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ trong việc chuẩn y nhân sự cấp ủy; việc chuẩn bị, bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

3- UBKT Huyện ủy phối hợp với các cơ quan (theo Quy chế phối hợp) trong việc nắm thông tin, phát hiện dấu hiệu vi phạm của tổ chức đảng, đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và những vụ việc liên quan đến cán bộ, đảng viên vi phạm kỷ luật, gây hậu quả nghiêm trọng để xem xét, xử lý kỷ luật đảng và đề nghị xử lý kỷ luật hành chính, đoàn thể được kịp thời hoặc chuyển cơ quan pháp luật xem xét, xử lý theo quy định.

**Điều 11. Mối quan hệ giữa UBKT Huyện uỷ với các cấp chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội**

1- UBKT Huyện uỷ phối hợp và trao đổi để giải quyết những trường hợp đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý làm việc tại cơ quan chính quyền, tổ chức đoàn thể vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật Nhà nước hoặc bị tố cáo, khiếu nại trước khi quyết định xử lý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định xử lý.

Trường hợp có ý kiến khác nhau thì báo cáo rõ để Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét quyết định.

2- UBKT Huyện uỷ và các ngành nội chính thuộc huyện thường xuyên phối hợp hoạt động, trao đổi ý kiến trong việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đối với tổ chức đảng và đảng viên là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý và xem xét các trường hợp đảng viên vi phạm pháp luật theo Quy chế phối hợp kiểm tra, giám sát của Ban Thường vụ Huyện ủy.

**Điều 12. Quan hệ công tác giữa UBKT Huyện uỷ với các cấp uỷ trực thuộc Huyện uỷ**

1- UBKT Huyện uỷ hướng dẫn kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cấp uỷ cơ sở trực thuộc Huyện uỷ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng theo quy định của Điều lệ Đảng, các quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của UBKT Trung ương. Các cấp uỷ trực thuộc Huyện uỷ thực hiện việc hướng dẫn và yêu cầu của UBKT Huyện uỷ.

2- Các cấp uỷ trực thuộc Huyện uỷ khi chuẩn bị nhân sự để bầu UBKT, bầu, thay đổi chủ nhiệm UBKT phải trao đổi ý kiến với UBKT Huyện ủy để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định. Nếu thay đổi phó chủ nhiệm, uỷ viên UBKT thì phải thảo luận thống nhất với UBKT Huyện uỷ trước khi quyết định.

3- Các báo cáo định kỳ và đột xuất của tổ chức cơ sở đảng về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng; công tác tổ chức, cán bộ; tài chính của Đảng và những vấn đề có liên quan đến công tác xấy dựng Đảng, khi gửi Ban Thường vụ Huyện uỷ, thì đồng thời gửi cho UBKT Huyện uỷ.

**Điều 13. Quan hệ giữa UBKT Huyện uỷ với UBKT** **đảng ủy cơ sở**

1- UBKT Huyện uỷ chỉ đạo, hướng dẫn kiểm tra, giám sát hoạt động của UBKT đảng ủy cơ sở. UBKT đảng ủy cơ sở có trách nhiệm báo cáo với UBKT Huyện uỷ về các nội dung được kiểm tra, giám sát và các vấn đề có liên quan theo yêu cầu của UBKT Huyện uỷ.

2- UBKT đảng ủy cơ sở có trách nhiệm phối hợp với UBKT Huyện uỷ trong việc kiểm tra, xem xét, kết luận đơn thư khiếu nại, tố cáo và xử lý kỷ luật đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý đang công tác tại địa phương, đơn vị mình.

3- UBKT đảng ủy cơ sở thực hiện đảm bảo chế độ trực báo, báo cáo định kỳ và khi có vấn đề đột xuất cho UBKT Huyện uỷ.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.**

1- UBKT Huyện uỷ, các tổ chức đảng và đảng viên trong Đảng bộ huyện có trách nhiệm chấp hành và thực hiện nghiêm Quy chế này.

2- Các đảng uỷ cơ sở trực thuộc Huyện uỷ căn cứ vào Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, quy chế làm việc của cấp ủy cấp mình và Quy chế này để xây dựng hoặc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh quy chế làm việc của UBKT đảng ủy cấp mình cho phù hợp.

3- Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện uỷ có trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc của UBKT Huyện uỷ. Các tổ chức đảng có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Quy chế này theo thẩm quyền.

**Điều 15**.

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký, và thay thế Quy chế số 02-QC/HU, ngày 07/9/2020 của Huyện ủy. Trong quá trình triển khai thực hiện, khi Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy ban hành, sửa đổi, bổ sung các quy định có nội dung khác hoặc chưa được quy định trong quy chế này thì thực hiện theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc phát sinh, UBKT Huyện uỷ phối hợp với các cơ quan có liên quan nghiên cứu, đề xuất, tham mưu Huyện ủy sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nơi nhận **T/M HUYỆN UỶ**

*-* Ban Thường vụ Tỉnh ủy (báo cáo), BÍ THƯ

- UBKT Tỉnh uỷ (báo cáo),

- Phòng Nghiệp vụ 1, UBKT Tỉnh ủy (theo dõi),

- Ban Thường vụ Huyện uỷ (thực hiện),

- UBKT Huyện ủy (thực hiện),

- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy (thực hiện),

- Các tổ chức cơ sở đảng (thực hiện), **Lê Thanh Hưng**

- UBKT đảng ủy cơ sở (thực hiện),

- Các đ/c Huyện ủy viên (thực hiện),

- Thành viên UBKT Huyện ủy (thực hiện),

- Lưu Văn phòng Huyện ủy.